

Bản án số: 39/2023/HS-PT
Ngày 25/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Biều.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Nam Thắng.

Ông Nguyễn Duy Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:
Bà Trương Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2023/TLPT-HS ngày 03/4/2023 đối với bị cáo Nguyễn Hồng L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HSST ngày 15/02/2023 của Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

* Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Hồng L**, sinh năm 1994, tại xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: thôn X, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lái xe ô tô; Trình độ học vấn: 1/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Không xác định được; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, vợ: Lò Thị N, sinh năm 1993; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2020. Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 26/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện M (nay là Tòa án nhân dân thị xã M) xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 02 năm về tội Trộm cắp tài sản. (Bị cáo chấp hành án phí ngày 07/12/2022). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/9/2022 đến ngày 03/10/2022. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. (Có mặt tại phiên tòa).

* Bị hại: Cháu Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 05/10/2006, (Đã chết).

* Đại diện bị hại: Anh Nguyễn Văn I, sinh năm 1983, (Vắng mặt).

Đều có địa chỉ: thôn E, xã Q, thị xã M, Hưng Yên.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1 - Công ty TNHH xây dựng và vận tải P.

Địa chỉ: Xã B, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Việt D - Giám đốc, (Vắng mặt).

2 - Anh Nguyễn Văn O, sinh năm 1979, (Vắng mặt).

3 - Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1982, (Vắng mặt).

Đều có địa chỉ: thôn E, xã Q, thị xã M, Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hồng L (có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) lái xe cho Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng và vận tải P (gọi tắt là Công ty P). Sáng ngày 24/9/2022 Công ty điều động L điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 89H-015.67 chở cát từ huyện K đến khu công nghiệp C thuộc phường S, thị xã M, tỉnh Hưng Yên. Trên đường đi L điều khiển xe trên Quốc lộ 5A chiều Hà Nội - Hải Dương và đi ở làn đường dành cho xe mô tô và ô tô (làn đường số 2 tính từ dải phân cách cứng giữa hai chiều đường). Đến khoảng 11 giờ cùng ngày L điều khiển xe chở cát đi gần đến đoạn đường rẽ vào trường Trung học phổ thông R thuộc tổ dân phố Đ, phường S, thị xã M. Lúc này, L đạp phanh xe thì phát hiện hơi xe đang ở mức 9,5 cân tụt xuống 6 cân, thấy vậy L điều khiển xe đi vào làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy và xe thô sơ (làn đường số 3 tính từ dải phân cách) rồi dừng đỗ xe với mục đích kiểm tra hệ thống phanh và côn xe. Tại đây, L dừng xe trước cửa 01 nhà dân đang xây dựng thấy vậy L tiếp tục điều khiển xe ô tô lùi ngược chiều đường trong làn đường dành cho mô tô, xe gắn máy và xe thô sơ chiều Hà Nội - Hải Dương. Trong khi lùi xe, do không quan sát phía sau xe và không bật tín hiệu xi nhan báo hiệu nên khi L điều khiển xe lùi đến km 28+211,5 thuộc tổ dân phố Đ, phường S, thị xã M thì bánh sau bên trái xe ô tô đã lùi vào cháu Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 2006 ở thôn E, xã Q, thị xã M đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 89AA-266.56 đang đi từ phía sau đến. Hậu quả làm cháu A bị chết tại hiện trường, xe mô tô bị hư hỏng. Sau khi gây tai nạn L đã đến Công an thị xã M để đầu thú.

Sau khi xảy ra tai nạn đội Cảnh sát giao thông đường bộ số 1- Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hưng Yên đã phối với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường đoạn đường xảy ra tai nạn tại km 28+211,5 Quốc lộ 5A chiều Hà Nội- Hải Phòng thuộc địa phận phường S, thị xã M. Tiếp giáp phía bên phải chiều đường là khu vực đất trống ven đường và nhà dân; tiếp giáp phía bên trái chiều đường là dải phân cách giữa cố định. Mặt đường được trải nhựa phẳng, đường có ba làn đường gồm: Làn đường dành cho xe ô tô rộng 3,5m; làn đường dành cho xe ô tô, xe mô tô rộng 3,5m; làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ rộng 7,1m. Giữa các làn đường có vạch kẻ sơn màu trắng chia làn. Việc khám nghiệm thống nhất đánh số (1) là xe mô tô biển kiểm soát 89AA-226.56, số (2) là vết cà xước, số (3) là vùng máu, số (4) là tử thi, số (5) là vùng máu, số (6) là xe ô tô biển kiểm soát 89H-015.67. Lấy cột km 28+200 (H2/28) Quốc lộ 5A làm mốc chuẩn và lấy mép bên phải vạch kẻ sơn trắng phân chia làn đường dành cho xe ô tô, xe mô tô với làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ chiều đường Hà Nội- Hải Phòng làm mốc chuẩn.

Đo từ cột km 28+200(H2/28) về phía Hải Phòng 11,5m là tâm bánh xe phía sau xe mô tô biển kiểm soát 89AA-226.56 ký hiệu xe (1), xe này được dựng bằng chân chống phụ bên trái xe ô tô ở làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ. Đầu xe hướng Hải Phòng, đuôi xe hướng Hà Nội, tâm bánh sau và bánh trước cách mép chuẩn làn lượt là 6,3m và 5,8m. Đo từ tâm bánh xe phía sau xe mô tô (1) về phía Hải Phòng 0,26m là tâm dấu vết cà xước ký hiệu (2) có chiều Hải Phòng - Hà Nội ở làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ kích thước (28x0,16)m. Tâm vết này và cuối vết này cách mép chuẩn làn lượt là 5,32m và 5,7m. Đo từ tâm vết cà xước (2) về phía Hà Nội 1,5m là tâm vùng máu ký hiệu (3) ở làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ kích thước (1,6x1,4)m, tâm vết này cách mép chuẩn 4,4m. Đo từ tâm vùng máu (3) về phía Hà Nội 0,6m là điểm đầu của tử thi ký hiệu (4) là nữ giới ở tư thế nằm sấp đầu hướng Hà Nội, chân hướng Hải Phòng nằm ở làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ, đỉnh đầu, khuỷu tay phải và mũi bàn chân trái cách mép chuẩn làn lượt là 4m, 3,7m và 4m. Đo từ đỉnh đầu tử thi về phía Hải Phòng 4,1m làm tâm vùng máu ký hiệu (5) ở làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ kích thước (0,1x0,12)m, tâm vùng máu cách mép chuẩn 4,3m. Đo từ tâm vùng máu (5) về phía Hải Phòng 1,1m là tâm bánh xe thứ tư bên trái xe ô tô biển kiểm soát 89H-015.67 xe ký hiệu (6) ở làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ đầu xe hướng Hải Phòng, đuôi xe hướng Hà Nội. Tâm bánh xe thứ nhất bên trái, tâm bánh xe thứ hai bên trái, tâm bánh xe thứ ba bên trái, tâm bánh xe thứ tư bên trái cách mép chuẩn làn lượt là 3,92m, 3,98m, 3,88m và 3,9m.

Khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát: 89H- 015.67 xác định: Tại vị I mặt dưới kim loại sắt xi phía sau xe va chạm để lại dấu vết sạch bụi bẩn chiều từ trước về sau kích thước(10x0,5)cm. Trên vết này để lại xước nhựa màu trắng, điểm thấp nhất của vết này cao cách mặt đất 72cm đo xe có tải. Tại vị I mặt trong lớp bánh sau cùng ngoài cùng bên trái bám dính chất màu đỏ nâu kích thước (10x8)cm nghi là máu và dịch cơ thể của nạn nhân. Tâm vết này cách chữ C trên bề mặt lớp 30cm theo chiều kim đồng hồ. Tại vị I mặt ngoài lớp xe, mặt lặn của bánh xe thứ hai sau cùng bên trái để lại chất tổ chức màu nâu đỏ kích thước (30x15) cm nghi là máu, tổ chức cơ thể của nạn nhân, tâm vết này dóng thẳng số 9 trên bề mặt lớp. Tại vị I mặt ngoài của lớp xe này để lại chất dịch màu nâu đen kích thước (4x90) cm nghi là dịch cơ thể của nạn nhân, tâm vết này cách số 9 trên bề mặt lớp 30cm.

Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 89AA-266.56: Tại vị I ốp nhựa mặt nạ phía trước đầu xe, ốc hãm mặt nạ để lại dấu vết mài xước nhựa màu xám trắng theo chiều từ trước về sau từ dưới lên trên kích thước (9x5)cm. Tại vị I mặt trước đèn pha phía trước đầu xe để lại vết mài xước nhựa kích thước (2x1)cm chiều từ phải sang trái. Tại vị I góc ngoài phía trên đèn xi nhan bên trái, mặt dưới giá đỡ chân người điều khiển phía trước bên trái, vị I giá đỡ chân người ngồi sau bên trái để lại vết va chạm mài xước.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã trưng cầu giám định tử thi đối với cháu Nguyễn Thị Ngọc A và trưng cầu thiệt hại xe mô tô biển kiểm soát 89AA-226.56.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi cháu Nguyễn Thị Ngọc A, xác định: Toàn bộ vùng cổ, ngực, bụng, lưng, tay, chân rải rác có đám sây xát da bầm tím. Gãy cung trước các xương sườn từ số 4 đến số 10 bên phải; mặt sau kheo chân phải có đám rách toác da sâu bờ mép nhám nhờ kích thước (14x21)cm, mặt trước trong cẳng chân trái có đám rách toác da sâu bờ mép nhám nhờ kích thước (26x16)cm; rách tầng sinh môn, hậu môn- sinh dục kích thước (10x04)cm, bật tổ chức nội tạng ổ bụng ra ngoài. Mổ ổ bụng qua vết rách tầng sinh môn thấy tổ chức dưới da cơ bầm tụ máu, ổ bụng chứa nhiều máu, bật tổ chức nội tạng ổ bụng ra ngoài.

Tại bản kết luận giám định số 148/LK-KTHS (GĐPY) ngày 27/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Cháu Nguyễn Thị Ngọc A chết là do: Đa chấn thương.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐ ngày 25/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thị xã M đã kết luận: Chi phí sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 89AA-226.56 là 50.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo và Công ty P tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân tổng số tiền 230.000.000 đồng (trong đó Công ty bồi thường 125.000.000 đồng, bị cáo bồi thường 105.000.000 đồng). Anh Nguyễn Văn O và chị Nguyễn Thị G (là bố mẹ cháu A) đã nhận đủ số tiền trên và tự nguyện không yêu cầu bồi thường gì thêm. Công ty P không yêu cầu giải quyết về số tiền đã bồi thường cho gia đình cháu A.

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 89H-015.67 và xe mô tô biển kiểm soát 89AA-226.56 Cơ quan điều tra đã quản lý. Qua điều tra xác định chiếc xe ô tô là tài sản hợp pháp của Công ty P, còn xe mô tô là tài sản hợp pháp của cháu A nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã trả lại xe ô tô biển kiểm soát 89H-015.67 trên cho anh Phạm Đức Ê (là đại diện theo ủy quyền của Công ty) nhận lại xe ô tô và không yêu cầu đề nghị gì. Trả lại xe mô tô biển kiểm soát 89A-226.56 cho anh Nguyễn Văn I (là người được bố mẹ cháu A ủy quyền). Anh I nhận xe và tự nguyện không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường thiệt hại xe mô tô.

Còn đối với 01 giấy phép lái xe ô tô số No: 310175043884 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 13/11/2017 mang tên Nguyễn Hồng L do L tự nguyện giao nộp hiện lưu giữ trong hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cân trọng tải xe ô tô biển kiểm soát 89H-015.67 L điều khiển chở cát khi xảy ra tai nạn có tổng khối lượng là 32.575 kg, đối chiếu với giấy đăng kiểm xác định xe ô tô biển kiểm soát 89H-015.67 chở quá trọng tải 19.66% nên Cơ quan điều tra đã có Công văn thông báo đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hưng Yên để xử lý theo thẩm quyền. Ngày 19/10/2022 Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hưng Yên đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Hồng L và Công ty trách nhiệm hữu hạn và vận tải P.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HSST ngày 15/02/2023 của Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên đã quyết định:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng L phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng L 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù được trừ 09 (chín) ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 01 năm 05 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01 tháng 3 năm 2023, bị cáo Nguyễn Hồng L có đơn kháng cáo xin hưởng án treo

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Hồng L thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hồng L về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, tại cấp phúc thẩm bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo từ 02 tháng tù đến 03 tháng tù. Bị cáo không phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng L được làm trong thời hạn do pháp luật quy định là hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hồng L tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai trước cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của đại diện người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định tử thi, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 24/9/2022 tại km 28+211,5 Quốc lộ 5A thuộc tổ dân phố Đ, phường S, thị xã M, tỉnh Hưng Yên. Nguyễn Hồng L đã có hành vi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 89H-015.67 lùi ngược chiều trong làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy và thô sơ chiều Hà Nội - Hải Dương. Do không chú ý quan sát phía sau và không dùng tín hiệu trong khi lùi nên bánh sau bên trái xe ô tô đã lùi vào cháu Nguyễn Thị Ngọc A đang điều khiển xe mô tô trên làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy và thô sơ. Hậu quả làm cháu Nguyễn Thị Ngọc A bị chết tại hiện trường, xe mô tô bị hư hỏng thiệt hại 50.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 16 Luật Giao thông đường bộ. Do đó, bị cáo Nguyễn Hồng L đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng L, Hội đồng xét xử phúc thẩm, xét thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội; áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo nộp đơn trình bày điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, đơn có xác nhận của chính quyền địa phương, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới bị cáo được hưởng theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên kháng cáo của bị cáo có căn cứ chấp nhận một phần, Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự nhân đạo nhưng vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa có căn cứ chấp nhận.

[4]. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Bị cáo Nguyễn Hồng L kháng cáo được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 343; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng L. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HS-ST ngày 15/02/2023 của Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, được trừ 09 (chín) ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 02 (hai) tháng 21 (hai một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Án phí: Bị cáo Nguyễn Hồng L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Vụ GĐKT I - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND, VKS, CA thị xã M;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HC; VP.

Nguyễn Văn Biểu